

Số: 4098/QĐ-XPHC

Lục Nam, ngày 21 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai  
đối với ông Nguyễn Trọng Tấn trú tại thôn Tân Mùi,  
xã Tam Dị, huyện Lục Nam**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 8540/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Lục Nam về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện năm 2023;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC do ông Nguyễn Ngọc Đạt - Công chức Địa chính – Xây dựng UBND xã Tam Dị lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 22/06/2023; Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 02/BB-XM ngày 10/7/2023.

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 515/TTr-TNMT ngày 21/7/2023.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau:**



1. Tên cá nhân vi phạm: Ông Nguyễn Trọng Tấn; Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1977; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Kinh doanh vật liệu xây dựng.

Địa chỉ thường trú: Thôn Tân Mùi, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Số CCCD: 0240 7701 1644, cấp tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Sử dụng đất trồng lúa, đất trồng cây hàng năm khác, đất trồng cây lâu năm vào mục đích đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép quy định tại điểm d khoản 1 điều 57 Luật Đất đai năm 2013 cụ thể tại thời điểm kiểm tra ngày 22/6/2023 như sau:

- Hành vi thứ nhất: chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn với tổng diện tích là 415,5m<sup>2</sup>. Ngày 10 tháng 4 năm 2021, ông Nguyễn Trọng Tấn tổ chức xây dựng một nhà cấp 4 bằng gạch không nung dựng khung sắt bản mái tôn với tổng diện tích 214,7m<sup>2</sup> để làm kho chứa vật dụng và sử dụng 200,8m<sup>2</sup> làm bãi tập kết vật liệu xây dựng (Cát, sỏi, gạch không nung...) tại thửa số 164 tờ bản đồ số 30 thuộc thôn Tân Mùi, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Hành vi thứ hai: chuyển đất trồng cây hàng năm khác, cây trồng lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn với tổng diện tích 1.224,6m<sup>2</sup>. Ngày 10 tháng 4 năm 2021, ông Nguyễn Trọng Tấn tổ chức dựng 01 lán bằng kết cấu khung sắt bản mái tôn với tổng diện tích 126,1m<sup>2</sup> và sử dụng 1098,5m<sup>2</sup> đất làm bãi chứa nguyên vật liệu sản xuất gạch không nung tại thửa đất số 166 và thửa số 187 tờ bản đồ số 30 thôn Tân Mùi, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

3. Quy định tại:

- Hành vi thứ nhất quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 9 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Hành vi thứ hai quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Tình tiết tăng nặng: Không.

5. Tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.



Cụ thể: Tổng số tiền phạt 35.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu đồng*), cụ thể:

- Hành vi thứ nhất phạt tiền 12.500.000 đồng (*Bằng chữ: Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) mức phạt trên là mức phạt trung bình khung đối với cá nhân vi phạm.

Hành vi thứ hai phạt tiền 22.500.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*) mức phạt trên là mức phạt trung bình khung đối với cá nhân vi phạm.

b. Hình thức phạt bổ sung: Không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Hành vi thứ nhất:

+ Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (*theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 9 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ*).

+ Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính (*quy định tại điểm c khoản 5 Điều 9 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ*) số tiền 3.794.000 đồng (*Bằng chữ: ba triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn đồng*).

- Hành vi thứ hai:

+ Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (*theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ*).

+ Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính (*quy định tại điểm c khoản 4 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ*) số tiền 11.293.000 đồng (*Bằng chữ: mười một triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng*).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Nguyễn Trọng Tấn chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Trọng Tấn cá nhân vi phạm có tên trong Điều 1 Quyết định này để chấp hành. Ông Nguyễn Trọng Tấn phải nghiêm chỉnh chấp



hành Quyết định xử phạt này, nếu quá thời hạn mà ông Nguyễn Trọng Tấn không chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a, Ông Nguyễn Trọng Tấn phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước huyện Lục Nam, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

b, Ông Nguyễn Trọng Tấn có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước huyện Lục Nam để thu tiền phạt.

3. Gửi phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để theo dõi việc nộp tiền xử phạt

4. Gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Tam Dị để bàn giao và tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên & MT (lưu h/s xử phạt);
- Lưu: HS, VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Toán**



Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Nguyễn Trọng Tấn là cá nhân bị xử phạt vào hồi..... giờ.....phút, ngày...../...../.....

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

18